

Bản án số: 67/2022/HS-PT

Ngày: 21-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Chấn.

Các Thẩm phán:

1. Ông Phạm Tấn Tài;

2. Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Chu Xuân Tùng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Huỳnh Ngọc Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 167/2022/TLPT-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo Võ Văn L do có kháng cáo của bị cáo L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2022/HS-ST ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 122/2022/QĐXXPT-HS ngày 07/9/2022.

Bị cáo kháng cáo:

Võ Văn L, sinh năm 1967; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Ấp K, xã T, huyện An Phú, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Làm thuê; Cha: Võ Văn T (đã chết); Mẹ: Nguyễn Thị L, (đã chết); Anh, chị, em ruột có 04 người, bị cáo là người thứ hai; Vợ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1967; Bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1993.

- Tiền án, tiền sự: Không;

- Bị cáo được cho tại ngoại;

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Phạm Văn H, sinh năm 1989; (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp K, xã T, huyện An Phú, tỉnh An Giang;

(Ngoài ra trong vụ án này bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan

không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 25/11/2021, bà Hồ Thị L2 đến nhà bà Võ Thị P ngụ Ấp K, xã T, huyện An Phú, tỉnh An Giang để mua số đề, trong đó, có mua số lô B (hai số cuối giải đặc biệt) số 15 – 15.000 đồng, tuy nhiên bà P ghi nhầm trên lai đề số lô B là số 16 – 15.000 đồng.

Đến khoảng 16 giờ 45 phút cùng ngày, sau khi có kết quả mở số đài An Giang, giải đặc biệt có hai số cuối lô B là số 16 thì bà L2 kêu cháu là Phan Thanh Đ đến gặp bà P để nhận tiền trúng số, nhưng bà P không đồng ý trả vì cho rằng bà ghi nhầm. Lúc này, Đ về nhà cho bà L2 biết sự việc, thì bà L2 cùng con gái là Phạm Thị Quê Tr và chồng là Phạm T đi đến gặp bà P lớn tiếng cự cãi qua lại. Bà Võ Thị D (chị ruột bà P) nghe thấy vậy, nên dọa báo công an xử lý, thì bị T và Phạm Văn H (em ruột T) đuổi đánh, bà D bỏ chạy lên nhà bà Nguyễn Thị M.

Thấy bà D bị đuổi đánh, nên Võ Văn L (em ruột bà D) lớn tiếng nói “Sao mày rượt đàn bà người ta đánh vậy” nghe xong T, H đến chỗ L cự cãi và dùng tay đánh L té ngã xuống đất, thì mọi người can ngăn. Lúc này, L tiếp tục chạy đến khoảng giữa nhà ông Võ Văn Ph và trại bán cá của bà M nhặt khúc gỗ dài 58 cm, cạnh (3,5 x 2,8) cm, xong nhìn thấy H cũng đang đi về phía L nên L tay trái cầm khúc gỗ, đánh 01 cái hướng từ trên xuống, trúng vào giữa trán H gây thương tích.

Sau sự việc, H được gia đình đưa đến bệnh viện điều trị vết thương đến ngày 30/11/2021, H có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với hành vi của Võ Văn L.

*** Căn cứ Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 456/21/TgT ngày 20/12/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang, đối với Phạm Văn H, sinh năm 1989, xác định:**

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Sẹo giữa trán, kích thước (4.5 x 0.3) cm, bờ không thẳng, màu hồng, hơi lõm.

2. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: **06%**.

3. Kết luận khác: Thương tích do vật tày có cạnh gây nên.

Ngày 14/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện An Phú ban hành Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can, đối với Võ Văn L về hành vi “Cố ý gây thương tích”.

Vật chứng thu giữ trong vụ án:

- 01 khúc gỗ hình khối dài 58 cm, cạnh (3,5 x 2,8) cm;

- Tiền Việt Nam 2.000.000 đồng.

* Tại Cáo trạng số 27/CT-VKSAP- HS ngày 14 tháng 6 năm 2022 truy tố bị cáo Võ Văn L, về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2022/HS-ST ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang, quyết định:

Tuyên bố bị cáo Võ Văn L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ: điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106, 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Xử phạt: Bị cáo Võ Văn L 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính kể từ ngày chấp hành hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Võ Văn L bồi thường thiệt hại cho bị hại Phạm Văn H số tiền 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng). Khấu trừ 2.000.000đ (Hai triệu đồng) ông Phạm Hữu N đã nộp theo biên lai thu số 0003041 ngày 20/6/2022 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện An Phú. Bị cáo L phải bồi thường thêm 13.000.000đ (Mười ba triệu đồng).

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về phân xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 09/8/2022 bị Võ Văn L kháng cáo xin phạt bằng hình phạt cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Võ Văn L thay đổi nội dung kháng cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo, với lý do: Hoàn cảnh gia đình khó khăn; là lao động chính trong gia đình; rất ăn năn hối cải về việc làm của mình; bị cáo đã bồi thường xong số tiền 13.000.000 đồng cho anh H như Tòa án cấp sơ thẩm đã buộc, được anh H xác nhận và xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi xét hỏi, tranh luận, xem xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo; xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và yêu cầu kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Võ Văn L có nội dung yêu cầu rõ ràng, gửi trong hạn luật định, nên đủ cơ sở chấp nhận xét xử theo trình tự phúc thẩm.

- Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và tuyên phạt bị cáo Võ Văn L 09 tháng tù là thỏa đáng có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Văn L đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; có nhân thân tốt hoàn cảnh gia đình khó khăn; là lao động chính trong gia đình; đã bồi thường xong số tiền 13.000.000 đồng cho bị hại Phạm Văn H như tòa án sơ thẩm tuyên buộc; người bị hại cũng xin cho bị cáo được hưởng án treo; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian được tại ngoại không có vi phạm pháp luật gì mới, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Võ Văn L; Sửa bản án sơ thẩm về hình phạt. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng. Giao bị cáo Võ Văn L cho Ủy ban nhân dân xã T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Võ Văn L nộp đơn kháng cáo trong hạn luật định, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận và xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo L khai nhận thực hiện hành vi phạm tội như nội dung án sơ thẩm, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; cùng các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ kết luận, bị cáo Võ Văn L đã có hành vi dùng cây gỗ đánh gây thương tích cho Phạm Văn H với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 06%. Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo Võ Văn L về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Võ Văn L thì thấy:

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật, hậu quả xảy ra và cố ý thực hiện. Nguyên nhân xuất phát từ việc bị hại Phạm Văn H và Phạm T đuổi đánh bà Võ Thị D nên bị cáo Võ Văn L (là em ruột bà D) mới lớn tiếng cự cãi, khi H, T đánh bị cáo té ngã xuống đất, đã được mọi người can ngăn. Lẽ ra, khi đó bị cáo phải bình tĩnh lựa chọn biện pháp khác phù hợp thì hậu quả đáng tiếc sẽ không xảy ra, nhưng bị cáo không làm được điều đó mà còn sử dụng cây gỗ dài 58cm khi thấy H đi về phía mình và liền cầm khúc gỗ đánh trúng vào trán H gây thương tích gây tỷ lệ thương tật 06%.

Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của người khác; gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần xử phạt bị cáo với một mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá toàn diện tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tuyên phạt bị cáo Võ Văn L 09 tháng tù là phù hợp, thỏa đáng, đúng pháp luật. Lẽ ra, cần giữ nguyên mức hình phạt mà cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; hoàn cảnh gia đình khó khăn; là lao động chính trong gia đình; thỏa thuận bồi thường xong số tiền 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng) cho bị hại Phạm Văn H như Tòa án cấp sơ thẩm tuyên buộc; đồng thời tại phiên tòa hôm nay anh H cũng xin cho bị cáo được hưởng án treo; trong thời gian được tại ngoại không có vi phạm pháp luật gì mới; có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy, không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, mà buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo như đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

[4] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo Võ Văn L được Hội đồng xét xử chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[5] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Võ Văn L xin hưởng án treo.

Sửa bản án sơ thẩm về hình phạt.

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt: Bị cáo Võ Văn L 09 (chín) tháng tù, về tội “Cố ý gây thương tích”, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày 21/9/2022.

Giao bị cáo Võ Văn L cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện An Phú, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Võ Văn L cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Bị cáo Võ Văn L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo).

Nơi nhận:

- TAND cấp cao TP HCM;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện An Phú;
- TAND huyện An Phú;
- CQCSĐT huyện An Phú;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú;
- Bị cáo;
- Tòa Hình sự;
- PV 06-Công an tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang;
- Văn phòng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Văn Chấn